

**CÔNG TY TNHH VẬN TẢI HP HÀ NỘI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VẬN TẢI HP HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HP HA NOI TRANSPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HP TRANSPORT

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108312420

**3. Ngày thành lập:** 06/06/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tổ dân phố số 9, ngõ 17 phố Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4321        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4322        |
| 3.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7410        |
| 4.  | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng<br>Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định                                                                                                                                                                                                            | 4932        |
| 5.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng xe ô tô<br>Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng xe ô tô theo hợp đồng                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4933(Chính) |
| 6.  | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê ô tô<br>Cho thuê xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7710        |
| 7.  | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7911        |
| 8.  | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7912        |
| 9.  | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7920        |
| 10. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4100        |
| 11. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ<br>Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4210        |
| 12. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4220        |
| 13. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4311        |
| 14. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4312        |
| 15. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4329        |
| 16. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4330        |
| 17. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh | 4752        |
| 18. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi<br>Kinh doanh vật liệu xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4663        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN TÚ HÀ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/08/1981 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 024081000306

Ngày cấp: 01/11/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 9, ngõ 17 phố Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố số 9, ngõ 17 phố Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN TÚ HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 024081000306

Ngày cấp: 01/11/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 9, ngõ 17 phố Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố số 9, ngõ 17 phố Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội